

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2026/HSST

Ngày: 11/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Sứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Thao.

2. Bà Tô Thị Lành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đại Bình - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Hóa, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **G**, sinh năm 1994 tại tỉnh Gia Lai. Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: **Làng C, phường A, tỉnh Gia Lai**; Nghề nghiệp: Làm nông; Học vấn: 03/12; dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân: 064094015427; con ông **M** và bà **H**; vợ là **H1** và 06 con; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Về nhân thân: Ngày 31/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 8 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đã được xóa án tích.

Ngày 23/4/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; đã được xóa án tích.

Ngày 14/4/2025 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hoàng V (đã chết): Ông **Nguyễn Hoàng Đ** và bà **Hồ Thị Mỹ C** (là cha mẹ của bị hại). Nơi cư trú: **A H, tổ A, phường A, tỉnh Gia Lai**. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông M. Nơi cư trú: Làng C, phường A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo G chưa được cấp Giấy phép lái xe hạng A1. Chiều tối ngày 14/02/2025, G và anh Rơ Lan D (sinh năm 2000, trú làng C, xã C, TP., tỉnh Gia Lai, nay là phường A, tỉnh Gia Lai) uống rượu cùng với nhau tại nhà bà Ksor H2 (sinh năm 1961, ở làng C, phường A, tỉnh Gia Lai - là mẹ vợ D). Sau đó, D đi về còn G đi bộ đến nhà chị H1 (sinh năm 1991, ở làng C, phường A, tỉnh Gia Lai). Trên đường đi, G gặp 01 số người quen (cùng là người dân tộc thiểu số) đang uống rượu ở quán vỉa hè trong làng, nên ghé vào tiếp tục uống rượu với những người này một lúc, rồi đi bộ đến nhà chị H1. Gõ khai: Khi đang đi trên đường, G gặp nam thanh niên tên “Meo” (chưa xác định được họ tên, địa chỉ, cũng là người dân tộc thiểu số và có quen biết với G) đang điều khiển xe mô tô biển số 29T2-9750; xe này không có đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước. Do cần đến làng B, phường A, tỉnh Gia Lai để giải quyết việc riêng, nên G hỏi mượn xe mô tô 29T2-9750 của “Meo”, thì “Meo” đồng ý. Gõ điều khiển xe mô tô 29T2-9750 theo đường trong làng C, hướng ra đường L để đi đến làng B, phường A. Khi đi ra đến đường L, G điều khiển xe mô tô 29T2-9750 rẽ trái vào đường L, đi sát mép đường trái của đường L, hướng từ xã Đ đi phường P một đoạn, rồi đi chéo qua mặt đường L để sang phần đường phải. Đường L đoạn này có điện đường, nhưng ánh sáng yếu; mật độ người và phương tiện tham gia giao thông vắng. Cùng lúc này, trên phần đường phải của đường L hướng phường P đi xã Đ có xe mô tô 81F4-8139 do anh Nguyễn Hoàng V (sinh ngày 16/8/2008, trú Tổ dân phố A, phường A, tỉnh Gia Lai) điều khiển đang đi đến. Lúc này khoảng 22 giờ 33 phút ngày 14/02/2025, khi G điều khiển xe mô tô 29T2-9750 đi ra đến khoảng giữa phần đường phải của đường L, hướng phường P đi xã Đ, đoạn trước số nhà H đường L (thuộc Tổ dân phố B, phường A), thì va chạm mạnh với xe mô tô 81F4-8139 do anh V điều khiển vừa đi đến. Tai nạn làm 02 xe mô tô cùng với G, anh V ngã xuống mặt đường; Gõ, anh V bị thương nặng, được người dân đưa đến Bệnh viện H3 cấp cứu.

Anh Nguyễn Hoàng V, do bị thương nặng nên đến 14 giờ 30 phút ngày 15/02/2025 thì tử vong. Qua giám định, tại Bản kết luận giám định tử thi số 210 ngày 20/02/2025 của phòng K, Công an tỉnh G kết luận nguyên nhân chết của anh V là do: Chấn thương sọ não. Bị cáo G điều trị thương tích đến ngày 03/3/2025 thì xuất viện.

Sau khi nhận được thông tin về vụ tai nạn giao thông, lực lượng Cảnh sát giao thông và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T1, tỉnh Gia Lai (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G) đã tiến hành kiểm tra, khám nghiệm hiện trường và tạm giữ các xe mô tô 29T2-9750, 81F4-8139 để xử lý. Qua kiểm tra nồng độ cồn đối với G vào lúc 00 giờ ngày 15/02/2025, xác định G có nồng độ cồn trong máu là 212.0mg/dl. Quá trình kiểm tra, xác minh vụ tai nạn, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn video clip được trích xuất từ camera quan sát của nhà ông Nguyễn Thế T (sinh

năm 1986, trú **Tổ B A, phường A, tỉnh Gia Lai**) ghi lại một phần diễn biến vụ tai nạn.

Qua khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn trước **số nhà H đường L, thuộc Tổ B, phường A, tỉnh Gia Lai**. Lòng đường rộng 16m, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có vạch kẻ đường đơn, đứt đoạn, phân chia mặt đường thành 02 chiều đường xe chạy riêng biệt, không bị che khuất tầm nhìn; chiều đường bên phải hướng từ trung tâm **phường P đi xã Đ, tỉnh Gia Lai** rộng 7,05m, có vạch kẻ đường đơn, liền nét, phân chia thành 02 làn đường, làn đường sát lề đường bên phải rộng 3,55m. Tại khu vực hiện trường, có lắp đặt đèn đường, biển cảnh báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*”. Lấy mép đường bên phải hướng từ trung tâm **phường P đi xã Đ** làm chuẩn, đo vẽ, xác định:

Vết cà (1) nằm trên vạch kẻ phân chia làn đường của chiều đường bên phải **đường L** và làn đường sát lề đường bên phải của **đường L** (làn đường 1), có chiều hướng từ trung tâm **phường P đi xã Đ**, diện (5,1x0,52)m; Đầu vết cà cách mép đường chuẩn là 3,1m, cuối vết cà nằm dưới tâm trục bánh xe trước xe mô tô 81F4-8139 (03), cách mép đường chuẩn 2,1m. Xe mô tô 81F4-8139 nằm ngã nghiêng bên trái, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 1,2m. Xe mô tô 29T2-9750 (02), nằm ngã nghiêng bên phải ở làn đường thứ 02, đầu xe hướng vào mép đường chuẩn, cách mép đường chuẩn 3,7m, đuôi xe hướng ra giữa **đường L**, cách mép đường chuẩn 4,7m, cách đầu vết cà (1) 0,63m. Cách tâm trục bánh xe trước của xe mô tô 81F4-8139, 1,25m là vết máu (04) không rõ hình dạng, diện (2,3x0,93)m, tâm cách mép đường chuẩn là 3,6m; cách tâm vết máu (04) hướng về trung tâm **phường P** 0,9m là vùng mảnh vỡ (05), diện (7,2x4,4)m, tâm cách mép đường chuẩn 4,5m. Hướng từ trung tâm **phường P đi xã Đ**, từ biển cảnh báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*” đến tâm trục bánh xe trước của xe mô tô 29T2-9750 là 30,6m. Từ tâm trục bánh xe sau của xe mô tô 29T2-9750 đến tâm đường hẻm bên phải của **đường L** (theo hướng đi **xã Đ**) là 14,80m.

Qua khám nghiệm các dấu vết liên quan đến tai nạn trên xe mô tô biển số 81F4-8139, xác định:

- Xe mô tô biển số 81F4-8139 có dung tích xi-lanh 97,043 cm³. Không lắp đặt gương chiếu hậu bên phải, bên trái; không lắp đặt yếm chắn gió bên phải, bên trái. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng trước, đèn xi nhan (đèn báo rẽ) phía trước, đồng hồ công-tơ-mét, mặt nạ, ốp nhựa bảo vệ đầu xe, dè chắn bùn bánh xe trước của xe bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn. Vành bánh xe trước bị cong, vênh, móp méo, biến dạng kim loại; ½ phía trước vành bánh xe trước áp sát vào phần tâm trục vành bánh xe theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái; các tấm (nan hoa) bánh xe tại khu vực vành bánh xe này bị gãy, biến dạng. Lốp xe và săm xe (ruột xe) bị bung rời hoàn toàn khỏi vành bánh xe. Phuộc nhún phía trước hai bên của xe bị cong, vênh theo chiều từ trước ra sau, lệch 02cm so với vị trí lắp đặt ban đầu. Bề mặt bên ngoài phuộc nhún phía trước bên trái bị bong tróc, trầy, xước sơn, kim loại, hằn chất màu đen, trong diện (19x2)cm, chiều hướng đa dạng, không xác định. Cản đạp số phía trước bị cong, vênh kim loại theo hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, lệch 1,5cm so

với vị trí ban đầu; Tại vị trí đầu cần đạp số có vết trầy, xước, mài mòn kim loại trong diện (1x0,7)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên. Trục gác để chân trước bên trái bị cong, vành kim loại theo chiều từ trước ra sau, lệch so với vị trí lắp ráp ban đầu 11cm. Phía dưới mặt ngoài đầu bàn đạp chân phanh bị trầy, xước kim loại trong diện (3x0,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Ốp nhựa bảo vệ đèn báo dừng (đèn stop) và ốp nhựa đuôi xe (tại vị trí phía trên đèn báo dừng) bị trầy, xước sơn, nứt, vỡ nhựa trong diện.

Qua khám nghiệm các dấu vết liên quan đến tai nạn trên xe mô tô biển số 29T2-9750 xác định:

- Xe mô tô 29T2-9750 nhãn hiệu Majesty, màu sơn đen, số khung VTTWCH022TT122109, không xác định được số máy, dung tích xi-lanh 108,072 cm³. Xe không lắp đặt gương chiếu hậu bên phải, bên trái; không lắp đặt cụm đèn chiếu sáng trước, đèn xi nhan (đèn báo rẽ) phía trước bên phải, bên trái, đồng hồ công-tơ-mét, ốp nhựa bảo vệ đầu xe, yếm chắn gió bên phải, bên trái. Bọc cao su tay nắm lái bên trái bị mất sau tai nạn giao thông. Vị trí bên trái mặt nạ đầu xe bị nứt, vỡ nhựa trong diện (17,5x9,5)cm. Toàn bộ dè chắn bùn bánh trước và ốp nhựa bảo vệ phuộc nhún bên trái bị vỡ hoàn toàn. Vành bánh xe trước bị cong, vành, móp méo theo chiều từ trái sang phải. Mặt ngoài thân phuộc nhún phía trước bên trái (tại vị trí lắp ráp cố định phuộc nhún này và bánh xe trước) bị vỡ kim loại trong diện (11x4,5)cm, xung quanh vết vỡ kim loại dính nhiều chất màu đen nghi là dầu, nhớt xe. Gác бага thân xe bị bung, rời khỏi vị trí lắp đặt cố định. Hộp số, lốc máy bên trái của xe mô tô bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn, làm lộ các chi tiết bên trong. Trục gác để chân trước bên trái bị cong, vành kim loại theo chiều từ trước ra sau, lệch so với vị trí lắp ráp ban đầu 13cm. Đế để chân cao su của gác để chân trước bên trái bị rách cao su, làm lộ trục gác để chân. Cần đạp số phía trước bị móp méo, biến dạng kim loại theo chiều từ trước ra sau, từ trái sang phải, áp sát vào trục gác để chân trước bên trái. Xe không lắp đặt ốp nhựa bảo vệ thân xe bên trái, bên phải và ốp nhựa bảo vệ đuôi xe, hệ thống dây điện, khung xe lộ hoàn toàn. Cụm đèn báo dừng (đèn stop), đèn báo rẽ (đèn xi nhan) phía sau bên trái, bên phải, dè chắn bùn bánh sau bị gãy, vỡ nhựa bung rời khỏi vị trí lắp ráp. Gác để chân sau bên phải bị gãy kim loại.

Qua định giá, xác định xe mô tô biển số 81F4-8139 bị hư hỏng, thiệt hại 2.236.666 đồng; xe mô tô biển số 29T2-9750 bị hư hỏng, thiệt hại 1.663.332 đồng

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai đã truy tố bị cáo **G** trước Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai để xét xử về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hướng giải quyết vụ án:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “*Bồi thường thiệt hại*”, “*Thành khẩn khai báo*”, quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình tiết: *Được đại diện hợp pháp của*

người bị hại bãi nại, đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo từ 4 (bốn) năm đến 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Giao trả lại xe mô tô 29T2-9750 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh G để tiếp tục xác minh chủ phương tiện và xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Xét lấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Bị cáo G chưa được cấp Giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 22 giờ 33 phút ngày 14/02/2025, sau khi đã uống rượu, G điều khiển xe mô tô 29T2-9750 chuyển hướng từ lề đường trái đi chéo sang phần đường phải của đường L, hướng từ xã Đ đi phường P, tỉnh Gia Lai, thì xảy ra tai nạn với xe mô tô 81F4-8139 do anh Nguyễn Hoàng V điều khiển lưu thông trên phần đường phải của đường L, hướng phường P đi xã Đ, tỉnh Gia Lai.

Hậu quả: Anh V bị thương nặng và tử vong ngày 15/02/2025; qua giám định, nguyên nhân chết của anh V là do Chấn thương sọ não. Bị cáo G điều trị thương tích đến ngày 03/3/2025 thì xuất viện. Qua định giá, xe mô tô 29T2-9750 bị hư hỏng, thiệt hại 1.663.332 đồng; xe mô tô 81F4-8139 bị hư hỏng, thiệt hại 2.236.666 đồng.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nêu trên là do bị cáo G điều khiển xe mô tô có dung tích xi-lanh 108,072cm³ tham gia giao thông đường bộ khi chưa được cấp Giấy phép lái xe hạng A1; điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ sau khi đã uống rượu (có nồng độ cồn trong máu là 212.0mg/dl); điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong điều kiện trời tối, nhưng xe mô tô không có đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước; chuyển hướng nhưng thiếu quan sát và không

nhường đường cho xe đi ngược chiều đến, chuyển hướng khi còn gây trở ngại và nguy hiểm cho người, phương tiện khác. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định tại khoản 4 Điều 3; khoản 1, khoản 2, khoản 28 Điều 9; khoản 2, khoản 3 Điều 15; khoản 1 Điều 35 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 và dẫn đến hậu quả nêu trên.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung là “*Không có giấy phép lái xe theo quy định*” và “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác*” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân để xét xử theo tội danh và điều luật như Bản cáo trạng viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội.

Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác với lỗi vô ý.

Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân tuyên phạt về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động cha bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại, đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng tình tiết theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về vật chứng:

- Xe mô tô 81F4-8139 là tài sản của ông Nguyễn Hoàng Đ và bà Hồ Thị Mỹ C (là cha, mẹ của bị hại Nguyễn Hoàng V). Ngày 14/02/2025, V tự ý lấy xe mô tô trên đi chơi, thì xảy ra tai nạn giao thông. Sau khi khám nghiệm các dấu vết có liên quan đến tai nạn và định giá thiệt hại, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe cho ông Đ và bà C là phù hợp quy định pháp luật.

- Xe mô tô 29T2-9750 qua tra cứu thông tin, dữ liệu đăng ký xe thì xác định có số khung VTTWCH022TT122109, số máy VTTWCH022TT122109; đăng ký lần đầu vào ngày 06/5/2004; tên người đăng ký là Nguyễn Tuấn M1. Bị cáo không xác định được người cho mượn xe tên M2 là ai và địa chỉ của M2. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an chưa có đủ căn cứ để xác minh chủ sở hữu hợp pháp tài sản. Việc xác minh làm rõ và xử lý xe mô tô 29T2-9750 sau không ảnh hưởng trực tiếp đến việc

xác định tội danh của bị cáo. Do đó cần giao lại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh G để tiếp tục xác minh, làm rõ quyền sở hữu hợp pháp tài sản và sẽ xử lý sau khi làm rõ theo quy định pháp luật.

Đối với đoạn video clip trích xuất từ camera quan sát của nhà ông Nguyễn Thế T, Cơ quan điều tra ghi vào đĩa DVD, niêm phong và lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Về dân sự: Sau khi gây ra tai nạn và quá trình điều tra vụ án, G đã tác động ông M (là cha của G) bồi thường cho đại diện hợp pháp của Nguyễn Hoàng V số tiền 15.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại V không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự; ông M không yêu cầu bị cáo G trả số tiền đã bồi thường thay nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo G 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G xe mô tô 29T2-9750, nhãn hiệu Majesty, màu sơn đen, số khung VTTWCH022TT122109, không xác định được số máy, dung tích xi-lanh 108,072 cm³.

(Vật chứng Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22 tháng 01 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Gia Lai).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Gia Lai;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Hoàng Thị Sáu